

BỘ NGOẠI GIAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 1658/2006/QĐ-BNG

Hà nội, ngày 10 tháng 8 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định hướng dẫn thực hiện khen thưởng
bằng hình thức Giấy khen tại Bộ Ngoại giao**

BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO

Căn cứ Luật Thi đua Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định 21/2003/NĐ-CP ngày 10/3/2003 của Chính phủ quy định về
chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Ngoại giao;

Căn cứ Nghị định 121/2005/NĐ-CP ngày 30/9/2005 của Chính phủ quy định
chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thi đua Khen thưởng;

Theo đề nghị của Hội đồng Thi đua khen thưởng Bộ Ngoại giao,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm Quyết định này “Quy định hướng dẫn thực hiện khen
thưởng bằng hình thức Giấy khen tại Bộ Ngoại giao”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ, Vụ trưởng
Vụ Quản trị Tài vụ và Thủ trưởng các đơn vị trong Bộ chịu trách nhiệm thi hành quyết
định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ trưởng Phạm Gia Khiêm (để báo cáo);
- Các đ/c Thủ trưởng;
- Lưu: VP, TCCB, LPQT.

KT. BỘ TRƯỞNG
PHÓ TRƯỞNG



Nguyễn Phú Bình

QUY ĐỊNH

Hướng dẫn thực hiện khen thưởng

bằng hình thức Giấy khen tại Bộ Ngoại giao

(Ban hành kèm theo Quyết định số : 1658/QĐ-BNG,
ngày 10 tháng 8 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy định này nhằm cụ thể hoá hình thức khen thưởng bằng Giấy khen của Luật Thi đua Khen thưởng và các văn bản dưới Luật tại Bộ Ngoại giao.

Điều 2. Phạm vi áp dụng

Giao quyền quyết định khen thưởng bằng hình thức Giấy khen cho Thủ trưởng các đơn vị sau:

1. Ban Biên giới
2. Cục Phục vụ Đoàn Ngoại giao
3. Học viện Quan hệ Quốc tế
4. Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh
5. Ủy ban về Người Việt Nam ở nước ngoài
6. Xí nghiệp Ôtô V75.

Điều 3. Nguyên tắc khen thưởng

- Thực hiện khen thưởng trên nguyên tắc : Bình bầu chính xác, công khai, công bằng, kịp thời.
- Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm về tính xác thực đối với thành tích của tập thể và cá nhân được khen thưởng.
- Việc khen thưởng phải đảm bảo tinh thần đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển trên cơ sở động viên tinh thần và khuyến khích vật chất.

Chương II

ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN VÀ HỒ SƠ KHEN THƯỞNG

Điều 4. Đối tượng khen thưởng

- a) Các tập thể và cá nhân thuộc các đơn vị có tên trong Điều 2 lập được thành tích thường xuyên hoặc dột xuất

b) Các tập thể và cá nhân ngoài đơn vị có những thành tích đóng góp cho các đơn vị nêu tại Điều 2.

Điều 5. Tiêu chuẩn khen thưởng

a) Đối với cá nhân

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;
- Có phẩm chất đạo đức tốt; có tinh thần xây dựng đơn vị và đoàn kết nội bộ;
- Thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

b) Đối với tập thể

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;
- Công tác xây dựng đơn vị và đoàn kết nội bộ tốt;

Ghi chú: Đặc biệt khuyến khích các tập thể và cá nhân có sáng kiến thiết thực phục vụ tốt công tác đối ngoại.

Điều 6. Hồ sơ khen thưởng

- Đề nghị khen thưởng của Thủ trưởng đơn vị cơ sở;
- Báo cáo thành tích (có xác nhận của Thủ trưởng đơn vị cơ sở)
- Biên bản họp đơn vị cơ sở đánh giá thành tích của tập thể và cá nhân đề nghị khen thưởng có xác nhận của cơ chế ba mặt.

Chương III

CHẾ ĐỘ KHEN THƯỞNG

Điều 7. Hình thức khen thưởng

1. **Khen thưởng thường xuyên:** Khen thưởng vào dịp cuối mỗi năm nhân dịp Tổng kết công tác năm của đơn vị và tổ chức Lễ trao tặng Giấy khen vào dịp Hội nghị cán bộ công chức.

2. **Khen thưởng đột xuất:** Khen thưởng thành tích sau mỗi đợt công tác lớn hoặc đợt thi đua ngắn, hoặc theo chuyên đề.

Điều 8. Quỹ khen thưởng

Các đơn vị hình thành Quỹ Thi đua Khen thưởng từ nguồn ngân sách Nhà nước và các nguồn khác và chi tiêu theo quy định tại Luật Thi đua Khen thưởng và Nghị định 121/2005/NĐ-CP.

Điều 9. Mức thưởng

- **Đối với cá nhân:** 100.000 VNĐ hoặc hiện vật có giá trị tương đương.
- **Đối với tập thể:** 200.000 VNĐ hoặc hiện vật có giá trị tương đương.